

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hải Đăng, sinh năm 1995 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: khóm 3, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng D và bà Phan Thị Cẩm L; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: ngày 21/5/2020 Lê Hải Đăng bị Tòa án nhân dân huyện V T, tỉnh K G xét xử về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 20/8/2020; bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 6 năm 2022 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Trung tâm Viễn thông Đ D. Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Châu Minh K – Chức vụ Tổ trưởng tổng hợp Trung tâm Viễn thông Đ D (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan Thị Cẩm L, sinh năm 1963; Địa chỉ: khóm 3, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2022, Lê Hải Đ điều khiển xe Wave biển kiểm soát 60S4-6237 đi từ thành phố Cà Mau đến huyện Đ D để trộm cắp dây cáp điện. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe đến trụ thu phát sóng của Trung tâm Viễn thông Đ D ở ấp T T, xã T D, huyện Đ D. Đ leo lên trụ dùng tay bẻ đầu nối dây cáp điện phi 16 với bộ phát sóng và dùng khóa 13 mở đầu nối dây cáp điện tiếp địa. Sau đó, Đ leo xuống đất cuộn dây điện dài 33,65m bỏ vào trong ba lô. Đ tiếp tục điều khiển xe đến trụ thu phát sóng của Trung tâm Viễn thông Đ D ở ấp B G, xã T P, lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ leo lên trụ phát sóng dùng khóa 13 mở đầu nối dây cáp điện phi 35 với bộ phát sóng và dùng tay bẻ đầu nối dây cáp điện tiếp địa. Đ đang cuộn dây cáp điện dài 32,75m thì Ngô Hoàng Đ phát hiện, nghi ngờ là trộm, nên giữ Đ lại và báo đến Công an xã Trần Phán, huyện Đ D đến làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ D kết luận như sau:

- Dây điện (ruột đồng, vỏ nhựa, màu vàng, sọc xanh), loại phi 35 dài 32,75m còn 70% thành tiền là 2.292.500 đồng.

- Dây điện (ruột đồng, vỏ nhựa, màu vàng, sọc xanh), loại phi 16 dài 33,65m còn 70% thành tiền là 1.142.417 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 3.434.917 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn cáp điện, loại ruột đồng, vỏ màu vàng sọc xanh, phi 16 dài 33,65m; 01 đoạn cáp điện, loại ruột đồng, vỏ màu vàng sọc xanh, phi 35 dài 32,75m đã trả cho Trung tâm viễn thông Đ D.

- 01 chìa khóa 13 bằng kim loại; 01 cây kiềm bằng kim loại; 01 cây dao rọc giấy; 01 ba lô; 01 xe mô tô Wave biển kiểm soát 60S4-6237

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D quản lý)

Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 27/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ D đã truy tố bị cáo Lê Hải Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hải Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Trung tâm Viễn thông Đ D không yêu cầu gì.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa 13 bằng kim loại, 01 cây kiếm bằng kim loại, 01 cây dao rọc giấy, 01 ba lô; Trả lại cho bà Phan Thị Cẩm L 01 xe mô tô loại Wave biển kiểm soát 60S4-6237.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội: vào khoảng 13 giờ, ngày 11/6/2022 lợi dụng đêm khuya thiếu sự quản lý về tài sản bị cáo lén lút thực hiện hành vi trộm cắp cáp điện thoại ở ấp B G, xã T P và tại ấp T Tg, xã T D. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ D đã truy tố bị cáo Lê Hải Đ về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác; động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/5/2020 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện V T, tỉnh K G xét xử về tội Trộm cắp tài sản chấp hành xong ngày 20/8/2020 đến ngày 11/6/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do bị cáo chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với lần phạm tội tại ấp T T, xã T D mặc dù chưa đủ định lượng nhưng do bị cáo chưa được xoá án tích nên chịu tình tiết phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm Viễn thông Đ D không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa 13 bằng kim loại, 01 cây kiếm bằng kim loại, 01 cây dao rọc giấy, 01 ba lô; Trả lại cho bà Phan Thị Cẩm L 01 xe mô tô loại Wave biển kiểm soát 60S4-6237.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D quản lý).

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Hải Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hải Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hải Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa 13 bằng kim loại, 01 cây kiếm bằng kim loại, 01 cây dao rọc giấy, 01 ba lô; Trả lại cho bà Phan Thị Cẩm L 01 xe mô tô loại Wave biển kiểm soát 60S4-6237.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D quản lý).

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đ D;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đ D;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Ủy ban nhân dân phường 6, TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 18 tháng 8 năm 2022;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thanh Phong và ông Nguyễn Văn Hiền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Lê Hải Đăng, sinh năm 1995.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. *Về tội danh:* Bị cáo Lê Hải Đăng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. *Về áp dụng điều luật:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. *Về hình phạt:*

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hải Đăng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hải Đăng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

4. *Về các vấn đề khác:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa 13 bằng kim loại; 01 cây kiếm bằng kim loại; 01 cây dao rọc giấy; 01 ba lô. Trả lại cho Trung tâm Viễn thông Đàm Dơi 01 đoạn cáp điện, loại ruột đồng, vỏ màu vàng sọc xanh, phi 16 dài 33,65m; 01 đoạn cáp điện, loại ruột đồng, vỏ màu vàng sọc xanh, phi 35 dài 32,75m; trả lại cho bà Phan Thị Cẩm Loan 01 xe mô tô loại Wave biển kiểm soát 60S4-6237.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi quản lý).

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Hải Đăng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 8 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA